

Số: /QĐ-UBND

Điện Biên, ngày tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực an toàn bức xạ và hạt nhân; hoạt động khoa học và công nghệ; viễn thông và internet; công nghiệp công nghệ số; công nghệ thông tin, điện tử thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Điện Biên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ: số 2607/QĐ-BKHHCN ngày 29 tháng 5 năm 2026 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ; số 2629/QĐ-BKHHCN ngày 31 tháng 5 năm 2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực viễn thông và internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ; số 2636/QĐ-BKHHCN ngày 02 tháng 6 năm 2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực công nghiệp công nghệ số thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ; số 2645/QĐ-BKHHCN ngày 02 tháng 6 năm 2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực công nghệ thông tin, điện tử thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ; số 2565/QĐ-BKHHCN ngày 26 tháng 5 năm 2026 về việc công bố thủ tục hành

chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ; số 2580/QĐ-BKHCN ngày 27 tháng 5 năm 2026 về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực an toàn bức xạ và hạt nhân; hoạt động khoa học và công nghệ; viễn thông và internet; công nghiệp công nghệ số; công nghệ thông tin, điện tử thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Điện Biên *(có Danh mục cụ thể kèm theo)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư Pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- HTTT giải quyết TTHC tỉnh (Sở KH&CN);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, PVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Đoạt

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG CÁC LĨNH VỰC AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN; HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ; VIỄN THÔNG VÀ INTERNET; CÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ SỐ; CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, ĐIỆN TỬ THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH ĐIỆN BIÊN

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

I. LĨNH VỰC AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí và Lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện			
						Phi địa giới	Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI
1	Gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát neutron, electron và hạt mang điện khác; thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ; chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ.	18 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.	- Phí thẩm định an toàn: 75% mức thu phí thẩm định cấp phép lần đầu. - Trường hợp nộp hồ sơ cấp phép tiến hành công việc bức xạ từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên. - Lệ phí gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ: Không	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15; - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân (Nghị định số	X	X	Một phần	X

					332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ). - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử (Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính). - Thông tư số 116/2021/TT-BTC ngày 22/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công				
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

					trên ứng dụng VneID (Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính). - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ (Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ).				
2	Sửa đổi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ-sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát neutron, electron và hạt mang điện khác; thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ; chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ.	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15; - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ.	X	X	Một phần	X

3	Bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ-sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát neutron, electron và hạt mang điện khác.	18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15; - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ; --Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ.	X	X	Một phần	X
4	Gia hạn Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - dịch vụ Lắp đặt nguồn phóng xạ; Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ; Thử nghiệm thiết bị bức xạ; Tẩy xạ; Đánh giá hoạt độ phóng xạ; Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ.	18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.	1. Phí thẩm định gia hạn giấy đăng ký hoạt động dịch vụ: 75% mức thu phí thẩm định cấp phép lần đầu. Trường hợp nộp hồ sơ cấp phép tiến hành công việc bức xạ từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên. 2. Lệ phí cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15; - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ; -Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ.	X	X	Một phần	X

				nguyên tử: Không.					
5	Sửa đổi Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - dịch vụ Lắp đặt nguồn phóng xạ; Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ; Thử nghiệm thiết bị bức xạ; Tẩy xạ; Đánh giá hoạt độ phóng xạ; Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ.	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15; - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ.	X	X	Một phần	X
6	Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát neutron, electron và hạt mang điện khác.	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.	1. Phí thẩm định cấp giấy phép: + Sử dụng thiết bị phát tia X chụp ảnh bức xạ công nghiệp: 5.000.000/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị đo hạt nhân: 4.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị phát neutron, electron và hạt mang điện khác: Chưa có quy định	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15; - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày	X	X	Toàn trình	X

				Trường hợp sử dụng nhiều nguồn phóng xạ trong 1 thiết bị áp dụng mức phí như đối với cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng nguồn phóng xạ. Trường hợp nộp hồ sơ cấp phép tiến hành công việc bức xạ từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên. 2. Lệ phí cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ: Không.	29/04/2026 của Chính phủ.				
7	Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ.	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.	1. Phí thẩm định cấp giấy phép thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ: + Cơ sở sản xuất, chế biến chất phóng xạ: 25.000.000 đồng/1 cơ sở. + Cơ sở xử lý, lưu giữ chất thải phóng xạ có hoạt độ lớn hơn 10.000 lần mức miễn trừ: 25.000.000	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15; - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;	X	X	Toàn trình	X

				đồng/1 cơ sở. + Kho lưu giữ chất thải phóng xạ quốc gia: 40.000.000 đồng/1 cơ sở. + Cơ sở bức xạ khác: 15.000.000 đồng/1 cơ sở. + Cơ sở vận hành máy gia tốc, cơ sở vận hành thiết bị chiếu xạ sử dụng nguồn phóng xạ: Chưa có quy định. + Cơ sở xử lý, lưu giữ chất thải phóng xạ, chôn cất chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng: Chưa có quy định. + Địa điểm lưu giữ, xử lý, chôn cất chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng cấp quốc gia, cấp tỉnh: Chưa có quy định. Trường hợp nộp hồ sơ cấp phép tiến hành công việc bức xạ từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID	- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ.				
--	--	--	--	---	---	--	--	--	--

				được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên. 2. Lệ phí cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ: Không.					
8	Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ.	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.	1. Phí thẩm định cấp giấy phép: + Cơ sở sản xuất, chế biến chất phóng xạ: 40.000.000 đồng/1 cơ sở. + Cơ sở chiếu xạ công nghiệp sử dụng nguồn phóng xạ (Cơ sở chiếu xạ khử trùng, chiếu xạ xử lý vật liệu...): Chưa có quy định. + Cơ sở bức xạ khác có tạo ra chất thải phóng xạ trong quá trình tiến hành công việc bức xạ: Chưa có quy định. Trường hợp nộp hồ sơ cấp phép tiến hành công việc bức xạ từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15; - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ.	X	X	Toàn trình	X

				theo quy định được nêu ở trên. 2. Lệ phí cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ: Không.					
9	Cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ (trừ người phụ trách an toàn cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.	Lệ phí cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ: 200.000 đồng/1 chứng chỉ. Trường hợp nộp hồ sơ cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí theo quy định được nêu ở trên.	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15; - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ.	X	X	Toàn trình	X
10	Khai báo nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân, thiết bị phát tia X trong chụp	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm phục vụ	Không	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15; - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của	X	X	Toàn trình	X

	ảnh phóng xạ công nghiệp.		vụ hành chính công cấp xã.		Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ.				
11	Thanh lý nguồn phóng xạ đã qua sử dụng	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.	Chưa có quy định		X	X	Toàn trình	X
12	Phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở.	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm phục vụ hành chính công	1. Phí thẩm định phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở: + Thẩm định để phê duyệt đối với Kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở thuộc nhóm nguy cơ I, II và III và Cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng nguồn phóng xạ trong chụp ảnh phóng xạ công	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15; - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ	X	X	Toàn trình	X

			cấp xã. ngành: 5.000.000 đồng/1 bản kế hoạch. + Thẩm định để phê duyệt đối với Kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở thuộc nhóm nguy cơ IV - Cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng nguồn phóng xạ thuộc nhóm 2 (trừ nguồn phóng xạ trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp), nhóm 3, nhóm 4 theo quy định tại QCVN 6: 2010/BKHCN, thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp và các máy gia tốc: 2.000.000 đồng/1 bản kế hoạch. + Thẩm định để phê duyệt đối với Kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở thuộc nhóm nguy cơ IV - Cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng nguồn phóng xạ thuộc nhóm 5 theo quy định tại QCVN 6:2010/BKHCN, thiết bị phát tia X quang chẩn đoán y tế và thiết bị	trưởng Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ.					
--	--	--	---	---	--	--	--	--	--

				phát tia X khác: 500.000 đồng/1 bản kế hoạch. Trường hợp nộp hồ sơ đề nghị phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên. 2. Lệ phí phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố: Không.					
13	Cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử.	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.	Lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử: 200.000 đồng/1 chứng chỉ. Trường hợp nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí theo quy định được nêu ở trên.	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15; - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ.	X	X	Toàn trình	X
14	Cấp Giấy đăng ký	18 ngày làm	- Trung	1. Phí thẩm định để cấp	- Luật Năng lượng nguyên tử	X	X	Toàn	X

	hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Lắp đặt nguồn phóng xạ; Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ.	việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.	giấy đăng ký hoạt động dịch vụ: 7.000.000 đồng/1 dịch vụ. Trường hợp nộp hồ sơ cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên. 2. Lệ phí cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử: Không	số 94/2025/QH15; - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ.			trình	
15	Cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Đánh giá hoạt độ phóng xạ.	18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.	1. Phí thẩm định để cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ: 7.000.000 đồng/1 dịch vụ. Trường hợp nộp hồ sơ cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15; - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày	X	X	Toàn trình	X

				quy định được nêu ở trên. 2. Lệ phí cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử: Không	29/04/2026 của Chính phủ.				
16	Cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ.	18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.	1. Phí thẩm định để cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ: 7.000.000 đồng/1 dịch vụ. Trường hợp nộp hồ sơ cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên. 2. Lệ phí cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử: Không	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15; - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ.	X	X	Toàn trình	X
17	Cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Tẩy xạ.	18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung	1. Phí thẩm định để cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ: 7.000.000 đồng/1 dịch vụ. Trường hợp nộp hồ sơ cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15; - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 287/2016/TT-	X	X	Toàn trình	X

			tâm phục vụ hành chính công cấp xã.	nguyên tử từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên. 2. Lệ phí cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử: Không	BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ.				
18	Cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Thử nghiệm thiết bị bức xạ.	18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.	1. Phí thẩm định để cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ: 7.000.000 đồng/1 dịch vụ. Trường hợp nộp hồ sơ cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên. 2. Lệ phí cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử: Không	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15; - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ.	X	X	Toàn trình	X

II. LĨNH VỰC VIỄN THÔNG VÀ INTERNET

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí và Lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện			
						Phi địa giới	Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI
1	Công bố, công bố lại chất lượng dịch vụ viễn thông đối với các dịch vụ thuộc “Danh mục dịch vụ viễn thông bắt buộc quản lý chất lượng”	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.	Không có	- Luật Viễn thông số 24/2023/QH15; - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông (Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024 của Chính phủ); - Thông tư số 08/2013/TT-BTTTT ngày 26/3/2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý chất lượng dịch vụ viễn thông; - Thông tư số 33/2020/TT-BTTTT ngày 04/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2013/TT-BTTTT ngày 26/3/2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý chất lượng dịch vụ viễn thông (Thông tư số	X	X	Toàn trình	X

					33/2020/TT-BTTTT ngày 04/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông); - Thông tư số 21/2026/TT-BKHCN ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực viễn thông thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ (Thông tư số 21/2026/TT-BKHCN ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ).				
2	Đăng ký bản thoả thuận kết nối mẫu	08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký đầy đủ và hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.	Không có	- Luật Viễn thông số 24/2023/QH15; - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024 của Chính phủ; - Thông tư số 07/2015/TT-BTTTT ngày 24 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về kết nối viễn thông; Thông tư số 21/2026/TT-BKHCN ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.	X	X	Toàn trình	X

III. LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ SỐ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí và Lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện			
						Phi địa giới	Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI
1	Đề nghị thử nghiệm có kiểm soát sản phẩm, dịch vụ ứng dụng công nghệ số (không gian, phạm vi, đối tượng thử nghiệm từ 02 tỉnh, thành phố trở lên)	60 ngày sau khi nhận được hồ sơ đề nghị thử nghiệm hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15; - Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15; - Nghị định số 353/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Công nghiệp công nghệ số (Nghị định số 353/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ); - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ.	X	X	Toàn trình	X
2	Đề nghị gia hạn thử nghiệm có kiểm soát sản phẩm, dịch vụ ứng dụng công nghệ số (không gian, phạm vi, đối tượng thử nghiệm từ 02 tỉnh, thành phố trở lên)	11 ngày làm việc trước khi kết thúc thời gian thử nghiệm sau khi nhận được hồ sơ đề nghị gia hạn thử nghiệm đầy đủ, hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15; - Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15; - Nghị định số 353/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ; - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ.	X	X	Toàn trình	X

3	Đề nghị kết thúc thử nghiệm có kiểm soát sản phẩm, dịch vụ ứng dụng công nghệ số (không gian, phạm vi, đối tượng thử nghiệm từ 02 tỉnh, thành phố trở lên)	11 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được hồ sơ đề nghị kết thúc thử nghiệm đầy đủ, hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15; - Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15; - Nghị định số 353/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ; - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ.	X	X	Toàn trình	X
4	Đề nghị điều chỉnh thử nghiệm có kiểm soát sản phẩm, dịch vụ ứng dụng công nghệ số (không gian, phạm vi, đối tượng thử nghiệm từ 02 tỉnh, thành phố trở lên)	11 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được hồ sơ điều chỉnh thử nghiệm đầy đủ, hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15; - Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15; - Nghị định số 353/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ; - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ.	X	X	Toàn trình	X

IV. LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, ĐIỆN TỬ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí và Lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện			
						Phi địa giới	Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI
1	Cho phép nhập khẩu hàng hóa thuộc Danh mục sản phẩm	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện	Không	- Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14; - Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết	X	X	Toàn trình	X

	công nghệ thông tin đã qua sử dụng cấm nhập khẩu	đầy đủ, đúng quy định.	Biên; - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.		một số điều của Luật Quản lý ngoại thương (Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ); - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại (Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ); - Nghị quyết số 66.18/2026/NĐ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh (Nghị quyết số 66.18/2026/NĐ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ); - Thông tư số 26/2025/TT-BKHHCN ngày 31/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc nhập khẩu hàng hóa thuộc Danh mục sản phẩm CNTT đã qua sử dụng cấm nhập khẩu và thực hiện hoạt động gia công hàng hóa thuộc Danh mục sản phẩm CNTT đã qua sử dụng cấm nhập khẩu cho thương nhân nước ngoài để tiêu thụ ở nước ngoài (Thông tư số 26/2025/TT-BKHHCN ngày 31/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ).				
2	Cho phép thương nhân thực hiện hoạt động gia công hàng hóa thuộc	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên;	Không	- Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14; - Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày	X	X	Toàn trình	X

	Danh mục sản phẩm công nghệ thông tin đã qua sử dụng cấm nhập khẩu cho thương nhân nước ngoài để tiêu thụ ở nước ngoài	quy định.	- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.		12/6/2025 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.18/2026/NĐ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 26/2025/TT-BKHHCN ngày 31/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.				
3	Bổ sung, sửa đổi Giấy phép, cấp lại do mất, thất lạc Giấy phép cho phép thực hiện hoạt động gia công hàng hóa thuộc Danh mục sản phẩm công nghệ thông tin đã qua sử dụng cấm nhập khẩu cho thương nhân nước ngoài để tiêu thụ ở nước ngoài	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	- Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14; - Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.18/2026/NĐ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 26/2025/TT-BKHHCN ngày 31/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.	X	X	Toàn trình	X

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

I. LĨNH VỰC AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí và Lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện			
						Phi địa giới	Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI
1	Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).	- 15 ngày làm việc đối với sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), - 25 ngày làm việc đối với sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp)	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.	1. Phí thẩm định cấp giấy phép: - Sử dụng thiết bị X-quang chụp răng: 2.000.000 đồng/1 thiết bị. - Sử dụng thiết bị X-quang chụp vú: 2.000.000 đồng/1 thiết bị. - Sử dụng thiết bị X-quang di động: 2.000.000 đồng/1 thiết bị - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán thông thường: 3.000.000 đồng/ 1 thiết bị. - Sử dụng thiết bị đo mật độ xương: 3.000.000 đồng/ 1 thiết bị. - Sử dụng thiết bị X-quang tăng sáng truyền h nh: 5.000.000 đồng/1 thiết bị. - Sử dụng thiết bị X-quang chụp cắt l p vi tính (CT Scanner): 8.000.000 đồng/ 1 thiết bị. - Sử dụng hệ thiết bị PET/CT: 16.000.000 đồng/ 1 thiết bị. - Sử dụng thiết bị đo hạt nhân:	Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VneID (Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)	X	X	Toàn trình	X

				4.000.000 đồng/1 thiết bị. - Sử dụng thiết bị phân tích huỳnh quang tia X: 4.000.000 đồng/1 thiết bị. - Sử dụng thiết bị đo sắc ký khí: 4.000.000 đồng/1 thiết bị. - Sử dụng thiết bị khử tĩnh điện: 4.000.000 đồng/1 thiết bị. - - Sử dụng thiết bị phát tia X dùng trong soi kiểm tra bo mạch: 4.000.000 đồng/1 thiết bị. - - Sử dụng thiết bị phát tia X dùng trong kiểm tra an ninh: 4.000.000 đồng/1 thiết bị: + Sử dụng phổ kế Mossbauer: 4.000.000 đồng/1 thiết bị. - - Sử dụng thiết bị SPECT (SPECT/CT): Chưa có quy định. Trường hợp nộp hồ sơ cấp phép tiến hành công việc bức xạ từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu trên. 2. Lệ phí cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ: Không					
2	Gia hạn Giấy phép tiến hành	- 18 ngày làm việc đối với	- Trung tâm Phục vụ	1. Phí thẩm định gia hạn giấy phép: 75% mức thu phí thẩm định	Thông tư số 29/2026/TT-BTC	X	X	Toàn trình	X

	công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).	gia hạn Giấy phép sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp). - 15 ngày làm việc đối với gia hạn Giấy phép sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT)	Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.	cấp giấy phép lần đầu. Trường hợp nộp hồ sơ gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu trên. 2. Lệ phí cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ: Không	ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính				
3	Cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có) theo quy định	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.	- Lệ phí cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ: 200.000 đồng/1 chứng chỉ. Trường hợp nộp hồ sơ cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí theo quy định	Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	X	X	Toàn trình	X

	vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).			được nêu trên.					
--	--	--	--	----------------	--	--	--	--	--

II. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí và Lệ phí	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi bổ sung	Cách thức thực hiện			
						Phi địa giới	Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI
1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định	<i>Quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ.</i>	X	X	Toàn trình	X
2	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định	<i>Quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ.</i>	X	X	Toàn trình	X
3	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện	10 ngày làm việc kể từ ngày	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Không quy định	<i>Quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4</i>	X	X	Toàn trình	X

	kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ	nhận được hồ sơ hợp lệ	Điện Biên; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.		<i>năm 2026 của Chính phủ.</i>				
4	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Điện Biên; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định	<i>Quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ.</i>	X	X	Toàn trình	X

***Ghi chú:** Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung./.